

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đinh Văn Tư.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Hoàng Thị Thu Lâm và ông Phạm Văn Hùng.

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Như Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh.

*- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2020/QĐXXST-HS ngày 18/9/2020 đối với bị cáo:

*- Họ và tên:* Nguyễn Trọng T; *Tên gọi khác:* Không; *Giới tính:* Nam; *Sinh ngày* 13 tháng 9 năm 1990; *Quê quán:* Thị trấn X, huyện X, tỉnh Hà Tĩnh; *Trú quán và chỗ ở hiện nay:* Tổ dân phố 4, thị trấn X, huyện X, tỉnh Hà Tĩnh; *Dân tộc:* Kinh; *Quốc tịch:* Việt Nam; *Tôn giáo:* Không; *Trình độ văn hóa:* Lớp 12/12; *Nghề nghiệp:* Công nhân; *Chức vụ, đoàn thể, đảng phái:* Quân chúng; *Con ông:* Nguyễn Trọng A, sinh năm 1966, con bà: Trần Thị Th, sinh năm 1971; *Anh, chị, em ruột có* 02 người, bị cáo là con thứ nhất; *Vợ:* Trần Linh Ch, sinh năm 1991, nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố X, thị trấn X, huyện X, tỉnh Hà Tĩnh; *con:* có 01 đứa sinh năm 2019; *Tiền án, tiền sự:* Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/7/2020 cho đến nay. ( Có mặt)

*Bị hại:*

*- Công ty TNHH X; địa chỉ:* phường Kỳ Liên, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Trần Quân Ph (quốc tịch Trung Quốc); *sinh năm:* 1980; *nơi cư trú:* Ký túc xá Công ty TNHH X, phường Kỳ Liên, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, có mặt.

+ *Người phiên dịch:* Bà Nguyễn Thị Ánh; nơi đăng ký HKTT trú: xã Quảng Châu, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

+ *Người phiên dịch:* Ông Nguyễn Mạnh Thê; sinh năm 1988; nơi đăng ký HKTT trú: xã X, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.:*

Anh Võ Đức C; sinh năm 1986; nơi đang ký HKTT: thôn X, xã X, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

*Người làm chứng:*

+ Anh Nguyễn Văn Kh; sinh năm 1988; địa chỉ: Ký túc xá Công ty TNHH X, phường Kỳ Liên, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, có mặt.

+ Anh Lâm Côn H (quốc tịch Trung Quốc); sinh năm 1982; địa chỉ: Ký túc xá Công ty TNHH X, phường Kỳ Liên, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, có mặt.

+ Anh Hà Gia H (quốc tịch Trung Quốc); sinh năm 1985; địa chỉ: Ký túc xá Công ty TNHH X, phường Kỳ Liên, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trọng T là cán bộ văn phòng bộ phận luyện thép của Công ty TNHH X (gọi tắt Công ty X) đóng trên địa bàn thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Trong quá trình làm việc, hàng tháng Nguyễn Trọng T được công ty cấp phát khẩu trang hiệu Koken (loại khẩu trang đặc dụng của của Công ty) để sử dụng nhưng không sử dụng hết, còn lại 02 chiếc, Nguyễn Trọng T bỏ trong túi của mình. Khoảng giữa tháng 12 năm 2019, sau khi hết giờ làm việc và ra về, Nguyễn Trọng T gặp anh Võ Đức C ở cổng phía Tây của Công ty X, thấy Nguyễn Trọng T đeo khẩu trang đặc dụng thì Võ Đức C hỏi mua, nên Nguyễn Trọng T lấy 02 chiếc khẩu trang đặc dụng hiệu Koken trong túi của mình ra bán cho anh Võ Đức C với giá mỗi chiếc 170.000 đồng. Khi bán khẩu trang Nguyễn Trọng T nói với Võ Đức C: “Đây là khẩu trang đặc dụng được công ty X phát nhưng không sử dụng hết, nếu anh cần thì hôm khác em bán cho” rồi Nguyễn Trọng T và Võ Đức C lưu số điện thoại của nhau. Do phòng làm việc của Nguyễn Trọng T ở tầng 3, sát với phòng kho vật tư của xưởng đúc, Bộ phận luyện thép của Công ty X nên Nguyễn Trọng T thường nhờ anh Nguyễn Văn Kh (thủ kho) mở cửa để gửi bình nước lọc vào kho. Do mỗi lần muốn lấy bình nước phải nhờ anh Nguyễn Văn Kh mở cửa nhà kho, thấy phiền hà nên tháng 01 năm 2020, Nguyễn Trọng T mượn chìa khóa phòng kho từ anh Nguyễn Văn Kh và tự ý đi cắt thêm một chìa khóa để khi muốn lấy bình nước lọc không phải nhờ anh Nguyễn Văn Kh mở cửa nhà kho. Khoảng 20 giờ ngày

30/5/2020, trong khi làm việc tại phòng, quan sát không có ai, nên Nguyễn Trọng T dùng chìa khóa (đã cắt trước đó) mở cửa đi vào kho vật tư của Xưởng đúc lấy trộm 04 chiếc khẩu trang hiệu Koken 1180C-05 (khẩu trang đặc dụng) trong một thùng giấy catton và 05 hộp pin lọc bụi (200 chiếc) của khẩu trang hiệu Koken ở hai thùng giấy catton khác bỏ vào túi nilon màu đen và mang ra cất giấu ở cầu thang cửa thoát hiểm, rồi đi theo thang máy xuống tầng một nhằm tránh bị Camera ghi lại. Khi xuống tầng một, Nguyễn Trọng T đi lên cầu thang thoát hiểm lấy chiếc túi đựng tài sản trộm cắp được đưa lên xe ô tô (xe của Công ty X giao cho Nguyễn Trọng T để làm việc) rồi điều khiển xe đến khu nhà BC, và gọi điện thoại cho Võ Đức C để bán khẩu trang và pin, khoảng 21 giờ cùng ngày Võ Đức C đến, Nguyễn Trọng T đã bán hết tài sản vừa trộm cắp được cho Võ Đức C với giá 3.600.000 đồng. Khi bán Nguyễn Trọng T nói do công ty cấp phát không dùng hết nên đưa bán. Sau khi phạm tội, ngày 07/7/2020 Nguyễn Trọng T đến cơ quan Công an thị xã Kỳ Anh tự thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tài sản mà Nguyễn Trọng T lấy trộm là của Công ty TNHH X gồm 04 chiếc khẩu trang hiệu Koken 1180C-05 và 05 hộp pin lọc bụi.

Kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự UBND thị xã Kỳ Anh thì 04 chiếc khẩu trang hiệu Koken 1180C-05 và 05 hộp pin lọc bụi có trị giá 19.640.000 đồng.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kỳ Anh thu giữ các vật chứng bao gồm: Thu giữ của anh Võ Đức C 04 khẩu trang hiệu Koken, làm bằng nhựa và cao su, trong đó 03 chiếc chưa qua sử dụng và 01 chiếc đã qua sử dụng; 188 chiếc pin lọc bụi của khẩu trang hiệu Koken, hình tròn, có đường kính 7,7cm, được làm bằng nhựa, chưa qua sử dụng, số vật chứng này đã trả lại cho Công ty TNHH X là chủ sở hữu; Thu giữ của Nguyễn Trọng T 01 chiếc điện thoại di động hiệu Realme 5 pro, số seri C9085955, chuyển Chi cục thi hành án dân sự thị xã Kỳ Anh chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận 04 chiếc khẩu trang hiệu Koken, và 188 chiếc pin lọc bụi, đại diện Công ty TNHH X yêu cầu Nguyễn Trọng T bồi thường số tiền tương ứng với giá trị số tài sản còn thiếu là 1.528.000đ; anh Võ Đức C yêu cầu Nguyễn Trọng T trả lại cho anh số tiền 3.600.000 đồng, Nguyễn Trọng T đã bồi thường đầy đủ.

Cáo trạng số 46/CT –VKSTXKA ngày 15/9/2020, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh đã truy tố bị cáo Nguyễn Trọng T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm về mặt dân sự.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng T phạm tội “ Trộm cắp tài sản”; Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, r, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt Nguyễn Trọng T mức án từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 30/9/2020; Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Realme 5 pro, số seri: C9085955, đã qua sử dụng; Về án phí: Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3, khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội xử buộc bị cáo Nguyễn Trọng T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có tranh luận gì với luận tội của đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử xem xét cho giảm nhẹ hình phạt, để bị cáo sửa chữa lỗi lầm sớm trở thành người có ích cho xã hội.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt (mặc dù đã được tổng đạt thủ tục hợp lệ), Hội đồng xét xử nhận thấy: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt đã có lời khai tại hồ sơ và không có yêu cầu gì, việc vắng mặt tại phiên tòa hôm nay không làm ảnh hưởng đến quá trình xét xử, không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo và các đương sự trong vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng Hình sự tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

[3].Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, với nội dung cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố và các chứng cứ khác có tại hồ sơ, như vậy đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ ngày 30/5/2020 Nguyễn Trọng T đi xe ô tô BKS: 38LD-001.71 (xe của Công ty TNHH X)vào Công ty TNHH X, đậu xe ở lối ra vào cửa phía bắc của bộ phận luyện thép rồi lên tầng 3 làm việc, đến 20 giờ cùng ngày, Nguyễn Trọng T đột nhập vào kho đựng đồ bảo hộ của công ty lấy trộm 04 chiếc khẩu trang hiệu Koken 1180C-05 và 05 hộp pin lọc bụi của khẩu trang Koken, trị giá 19.640.000 đồng đưa ra xe ô tô, sau đó gọi điện thoại cho anh Võ Đức C, khi anh Võ Đức C đến Nguyễn Trọng T đã bán hết số tài sản vừa lấy trộm được cho anh Võ Đức C với số tiền 3.600.000 đồng. Đến ngày 03/7/2020 Công ty TNHH X kiểm tra kho phát hiện mất tài sản nên làm đơn trình báo cơ quan Công an thị xã Kỳ Anh, ngày 07/7/2020, Nguyễn Trọng T biết hành vi của mình không thể trốn tránh được nên đến cơ quan Công an xin tự thú và khai nhận hết hành vi phạm tội của mình.

Trong vụ án này, Võ Đức C là người đã mua tài sản do Nguyễn Trọng T phạm tội mà có, nhưng khi mua Võ Đức C không biết tài sản do trộm cắp mà có nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[4]. Hành vi lợi dụng sơ hở lén lút, đột nhập chiếm đoạt tài sản của người khác với tổng trị giá tài sản là 19.640.000 đồng của bị cáo đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự “ *Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng.....thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*”. Do đó việc truy tố, xét xử bị cáo về tội danh, điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[5]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã lợi dụng làm việc ở văn phòng gần nhà kho đựng tài sản, dùng chìa khóa cất sẵn trước đó để vào lấy nước uống, lợi dụng lúc vắng người đột nhập lấy trộm tài sản của Công ty đem đi bán lấy tiền chi tiêu cá nhân, hành vi đó không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, ảnh hưởng đến môi trường đầu tư của các nhà đầu tư nước ngoài vào khu kinh tế Vũng Áng, gây hoang mang, lo lắng trong nhân dân nên cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[6]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào.

[7]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra đã tự nguyện bồi thường thiệt

hại; sau khi thực hiện hành vi đã chủ động đến cơ quan Công an khai nhận hành vi phạm tội khi chưa bị phát giác, thuộc tình tiết người phạm tội tự thú;Bổ để tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ Quốc tế, gia đình hoàn cảnh khó khăn.Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b,i,r,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[8]. Trên cơ sở xem xét, đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Xét thấy bị cáo Nguyễn Trọng T có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, xét hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện do nhất thời phạm tội. Nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo cải tạo, giáo dục tại địa phương để bị cáo có cơ hội tự sửa chữa lỗi lầm, sớm trở thành người công dân có ích.

[9]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo Nguyễn Trọng T từ khi phạm tội đến nay không có việc làm, thu nhập không ổn định, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, đang nuôi con nhỏ. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[10]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm về mặt dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11]. Về xử lý vật chứng: 04 khẩu trang hiệu Koken, làm bằng nhựa và cao su, trong đó 03 chiếc chưa qua sử dụng và 01 chiếc đã qua sử dụng; 188 chiếc pin lọc bụi của khẩu trang hiệu Koken, hình tròn, có đường kính 7,7cm, được làm bằng nhựa, chưa qua sử dụng, số vật chứng này đã trả lại cho Công ty TNHH X là chủ sở hữu nên không xem xét; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Realme 5 pro, số seri: C9085955, đã qua sử dụng đây là công cụ phương tiện bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[12]. Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo Nguyễn Trọng T phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b,i,r,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3, khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt Nguyễn Trọng T 13 (mười ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 26 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 30/9/2020.

Giao bị cáo Nguyễn Trọng T cho Ủy ban nhân dân thị trấn X, huyện X, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát giáo dục trong thời gian thử thách được thực hiện theo quy định tại điều 92 Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Realme 5 pro, số seri: C9085955, đã qua sử dụng.

*Vật chứng có tình trạng và đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/9/2020 giữa Công an thị xã Kỳ Anh với Chi cục thi hành án dân sự thị xã Kỳ Anh.*

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trọng T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND thị xã Kỳ Anh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an thị xã Kỳ Anh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- Phòng PC81 Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Bị cáo, Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND thị trấn X, huyện X
- Lưu: HS; VP-TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đinh Văn Tư**